

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 212/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 07 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công nguồn
ngân sách địa phương năm 2023 (đợt 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI (CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 sửa đổi bổ sung
một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Công điện số 123/CD-TTg ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng
Chính phủ về việc khẩn trương phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách
nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2020 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư
công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân về việc ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an
ninh, quốc phòng 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021 - 2025 (nguồn ngân sách địa phương);*

*Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số 184/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn
2021 - 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương của tỉnh Gia Lai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 185/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân
sách địa phương, các Chương trình mục tiêu quốc gia và thông qua phương án
phân bổ vốn năm 2023 nguồn ngân sách trung ương;*

Xem xét Tờ trình số 580/TTr-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra số 248/BC-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách địa phương là **61.097 triệu đồng**, cụ thể như sau:

1. Nguồn vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí: 22.440 triệu đồng bố trí cho 03 dự án:

1.1 Dự án khởi công mới:

(1) Dự án Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ các mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0): 10.000 triệu đồng.

(2) Dự án Điều tra, bảo tồn một số loài động, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, loài ưu tiên bảo vệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai: 5.000 triệu đồng.

(3) Dự án Khu căn cứ chiến đấu (giả định) thuộc Trường bắn, thao trường huấn luyện khu vực Chư Jô/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai: 7.440 triệu đồng.

2. Nguồn vốn xổ số kiến thiết: 38.657 triệu đồng bố trí cho 02 dự án khởi công mới năm 2023 và 06 dự án thiếu vốn do hụt thu năm 2022, bố trí lại năm 2023, cụ thể:

2.1. Dự án khởi công mới: 13.240 triệu đồng.

(1) Dự án Trường THPT Nguyễn Du, huyện Krông Pa: 5.670 triệu đồng.

(2) Dự án Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, thành phố Pleiku: 7.570 triệu đồng.

2.2. Xử lý hụt thu vốn xổ số kiến thiết: 25.417 triệu đồng; gồm:

(1) Xây dựng mới và trang thiết bị y tế cho khối phụ - sản của Bệnh viện Nhi: 950 triệu đồng.

(2) Trường THPT Nguyễn Khuyến, thị xã An Khê (xây dựng mới): 12.100 triệu đồng.

(3) Trung tâm y tế huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai: 1.610 triệu đồng.

(4) Trung tâm y tế huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai: 4.360 triệu đồng.

(5) Trung tâm y tế thị xã Ayun Pa: 4.440 triệu đồng.

(6) Xây dựng hệ thống E-learning (học trực tuyến): 1.957 triệu đồng

(Kèm theo Biểu 01, 02 và Phụ lục 01)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Mười hai (chuyên đề) thông qua ngày 07 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *JK*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT - VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên



KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 (ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2023 Trung ương giao	Kế hoạch năm 2023 HĐND tỉnh giao	Kế hoạch năm 2023 địa phương giao đợt 1	Kế hoạch năm 2023 địa phương chưa giao	Kế hoạch năm 2023 giao đợt 2	Ghi chú
I	Vốn NSNN						
1	Vốn ngân sách địa phương	2.222.503	2.395.903	2.210.335	185.568	61.097	
a	Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí	869.503	869.503	824.813	44.690	22.440	
b	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.200.000	1.350.000	1.299.862	50.138		
c	Xổ số kiến thiết	130.000	150.000	59.260	90.740	38.657	
d	Bội chi ngân sách địa phương	23.000	23.000	23.000	-	-	
đ	Nguồn tăng thu năm 2021 dành để đầu tư	-	3.400	3.400	-	-	

Ghi chú: Trong tổng số 1.350 tỷ đồng có 1.169,972 tỷ đồng chi cho các dự án đầu tư công; 180,28 tỷ đồng chi bồi thường hỗ trợ tái định cư và các chi phí khác;

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023 (ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2022		Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2023 (đợt 2)				Chủ đầu tư	Ghi chú		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		
	TỔNG SỐ			51.440	51.440	1.200	1.200	51.440	51.440	61.097	61.097	-	-				
A	VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI THEO TIÊU CHÍ			37.440	37.440	440	440	37.440	37.440	22.440	22.440	-	-				
I	Vốn trong cân đối theo tiêu chí tỉnh quyết định đầu tư			37.440	37.440	440	440	37.440	37.440	22.440	22.440	-	-				
I.1	Khoa học công nghệ			37.440	37.440	440	440	37.440	37.440	22.440	22.440	-	-				
(1)	KCM năm 2023			37.440	37.440	440	440	37.440	37.440	22.440	22.440	-	-				
1	Xây dựng và phát triển hạ tầng cơ sở thông tin khoa học công nghệ phục vụ cách mạng công nghiệp lần thứ tư (4.0)	2023-2024	407/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 745/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	20.000	20.000	180	180	20.000	20.000	10.000	10.000	-	-	Sở Khoa học và Công nghệ			
2	Điều tra, bảo tồn một số loài động, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, loài ưu tiên bảo vệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai	2023-2025	403/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; QĐ 221/QĐ-SKHĐT ngày 29/12/2022	10.000	10.000	260	260	10.000	10.000	5.000	5.000	-	-	Chi cục Kiểm lâm			
3	Dự án Khu căn cứ chiến đấu (giả định) thuộc Trường bắn, thao trường huấn luyện khu vực Chư Jô/Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Gia Lai	2022-2023	5221/QĐ-BQP ngày 09/12/2022; 184/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; 2078/QĐ-QK ngày 29/12/2022	7.440	7.440	-	-	7.440	7.440	7.440	7.440	-	-	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh			

TT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Đã bố trí vốn đến hết KH năm 2022		Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025		Kế hoạch năm 2023 (đợt 2)				Chủ đầu tư	Ghi chú	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSDP	Tổng số	Trong đó									
							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ đọng XDCB								
B	XỔ SỐ KIẾN THIẾT			14.000	14.000	760	760	14.000	14.000	38.657	38.657	-	-			
I	KCM năm 2023			14.000	14.000	760	760	14.000	14.000	38.657	38.657	-	-			
1	Trường THPT Nguyễn Du, huyện Krông Pa	2023	362/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 217/QĐ-SKHĐT ngày 27/12/2022	6.000	6.000	330	330	6.000	6.000	5.670	5.670	-	-	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh		
2	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, thành phố Pleiku	2023	367/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 218/QĐ-SKHĐT ngày 27/12/2022	8.000	8.000	430	430	8.000	8.000	7.570	7.570	-	-	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh		
II	Xử lý hụt thu vốn xổ số kiến thiết (1)									25.417	25.417	-	-		Có phụ lục 1 kèm theo.	

Handwritten signature



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THUỘC NGUỒN VỐN XỔ SỞ KIẾN THIẾT NĂM 2022 HỤT THU BỐ TRÍ NĂM 2023 (VỐN ĐẦU TƯ CÔNG)

(Kèm theo Nghị quyết số 212/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Do hực thu giảm vốn năm 2022	Vốn bố trí năm 2023	Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số Quyết định; ngày, tháng, năm	TMDT				
	Tổng số						25.417	25.417		
1	Xây dựng mới và trang thiết bị y tế cho khối phụ - sản của Bệnh viện Nhi	Pleiku	Quy mô 200 giường bệnh	2024-2026	384/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 325/QĐ-UBND ngày 16/7/2021	200.000	950	950	Ban QL các DA ĐTXD tỉnh	
2	Trường THPT Nguyễn Khuyến, thị xã An Khê (xây dựng mới)	An Khê	Nhà học hiệu bộ 2 tầng DTXD 300m ² DTS 612m ² ; Nhà học lý thuyết, nhà học bộ môn, thư viện 03 tầng DTXD 820m ² ; DTS 2.591m ² ; trang thiết bị và các hạng mục phụ.	2022-2023	371/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 280/QĐ-BQLDA ngày 25/6/2021; 1016/QĐ-UBND ngày 15/11/2021	28.000	12.100	12.100	Ban QL các DA ĐTXD tỉnh	
3	Trung tâm y tế huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai	Đak Đoa	Khoa khám bệnh 02 tầng DTXD 500m ² ; DTS 1000m ² Khoa dược 02 tầng DTXD 200m ² ; DTS 400m ² Các hạng mục phụ, trang thiết bị y tế, hệ thống xử lý chất thải y tế	2022-2023	380/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 277/QĐ-BQLDA ngày 25/6/2021; 1088/QĐ-UBND ngày 07/12/2021	20.000	1.610	1.610	Ban QL các DA ĐTXD tỉnh	
4	Trung tâm y tế huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai	Mang Yang	Khoa ngoại sản 02 tầng DTXD 410m ² ; DTS 830m ² Khoa nội nhi nhiễm 02 tầng DTXD 480m ² ; DTS 960m ² Trang thiết bị y tế; Các hạng mục phụ	2022-2023	381/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 278/QĐ-BQLDA ngày 25/6/2021; 1015/QĐ-UBND ngày 15/11/2021	20.000	4.360	4.360	Ban QL các DA ĐTXD tỉnh	
5	Trung tâm y tế thị xã Ayun Pa	Ayun Pa	Khu điều trị hồi sức trung tâm DTXD: 250m ² , DT sàn: 520 m ² ; Khu điều trị nội nhi DTXD: 480 m ² , DT sàn: 960 m ² ; Khu phòng mổ DTXD: 270 m ² , DT sàn: 550 m ² ; Cải tạo mở rộng khoa dược DTXD: 340 m ² ; Hệ thống PCCC, tháo dỡ hiện trạng và các hạng mục phụ.	2022-2023	409/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 279/QĐ-BQLDA ngày 25/6/2021; 1086/QĐ-UBND ngày 07/12/2021	20.000	4.440	4.440	Ban QL các DA ĐTXD tỉnh	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Quy mô, năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư		Do hụt thu giảm vốn năm 2022	Vốn bố trí năm 2023	Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số Quyết định; ngày, tháng, năm	TMĐT				
6	Xây dựng hệ thống E-learning (học trực tuyến)	Pleiku	Trang bị 08 phòng học đa phương tiện; 08 phòng học trực tuyến, hội nghị truyền hình; trang bị hệ thống phần mềm E-learning, đào tạo trực tuyến, kho học liệu bài học, bài giảng	2022-2023	358/NQ-HĐND ngày 17/6/2021; 159/QĐ-SKHĐT ngày 30/6/2021; 1095/QĐ-UBND ngày 08/12/2021	29.000	1.957	1.957	Sở Giáo dục và Đào tạo	